

**TỔ CÔNG TÁC  
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ  
VỀ RÀ SOÁT VĂN BẢN  
QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3094/TCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2023

V/v cho ý kiến về việc xử lý văn bản  
QPPL có quy định khai thác thông tin  
trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Kính gửi: Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử (Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ)

Thực hiện nhiệm vụ “*Tổ chức rà soát, cho ý kiến độc lập và đề xuất giải pháp xử lý văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06*”<sup>1</sup> theo Kế hoạch hoạt động năm 2023<sup>2</sup> của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là *Tổ công tác về rà soát văn bản*), từ ngày 28/6/2023-05/7/2023, Cơ quan thường trực Tổ công tác về rà soát văn bản (Bộ Tư pháp) đã tổ chức 08 cuộc họp cho ý kiến độc lập về kết quả rà soát và đề xuất xử lý văn bản của 14 bộ, cơ quan ngang bộ<sup>3</sup>, gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Xây dựng; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Quốc phòng; Bộ Ngoại giao; Bộ Tư pháp. Qua nghiên cứu kết quả rà soát và tổng hợp ý kiến trao đổi, thảo luận của các cơ quan, đơn vị tại các cuộc họp cho ý kiến độc lập, Cơ quan thường trực Tổ công tác về rà soát văn bản trân trọng đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 cho ý kiến đối với một số nội dung sau:

## **1. Về một số vấn đề còn có cách hiểu khác nhau**

### **1.1. Về quy định được rà soát, đề xuất xử lý**

Các bộ, cơ quan ngang bộ đang có cách hiểu chưa thống nhất về việc kết nối, chia sẻ, khai thác các thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, do đó dẫn đến cách hiểu khác nhau về các vấn đề sau đây:

<sup>1</sup> Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

<sup>2</sup> Quyết định số 704/TCT ngày 09/5/2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

<sup>3</sup> Kết quả rà soát của các bộ, cơ quan ngang bộ được tổng hợp từ Báo cáo số 205/BC-BTP ngày 22/8/2022 của Bộ Tư pháp về kết quả rà soát pháp luật triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin cá nhân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID; Báo cáo số 99/BC-BTP ngày 31/3/2023 của Bộ Tư pháp về kết quả rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án 06 và kết quả cập nhật của các cơ quan theo Công văn số 1834/TCT ngày 10/5/2023 của Tổ công tác về rà soát văn bản.

(1) Bãi bỏ (lược bỏ) các trường thông tin của công dân đã có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

(2) Thay thế các trường thông tin (về giới tính, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú...) bằng số định danh, thẻ căn cước công dân...;

(3) Thiết lập phương thức thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

**Đại diện các bộ có nội dung rà soát nêu trên cho rằng**, trong văn bản chỉ cần quy định số định danh hoặc họ và tên, số định danh, ngày tháng năm sinh là có thể khai thác tất cả các trường thông tin khác có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Do đó, các bộ có xu hướng bãi bỏ/lược bỏ tất cả các trường thông tin cần thiết trong quản lý nhà nước (hiện nay đang quy định) để giải quyết thủ tục, lưu trữ hồ sơ. Đối với việc thiết lập phương thức thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, một số bộ chưa quan tâm đến việc duy trì các phương thức truyền thống, do đó chưa bảo đảm quyền của người dân cũng như bảo đảm tính khả thi, hạn chế rủi ro khi cơ sở hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, hoàn thiện.

**Trao đổi về vấn đề này**, thành viên Nhóm thường trực triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản triển khai Đề án 06 của Tổ công tác về rà soát văn bản (thuộc các đơn vị của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ) cho rằng: Nếu các cơ quan quy định bãi bỏ (lược bỏ) hết các trường thông tin cần thiết để giải quyết thủ tục hoặc phục vụ quản lý nhà nước và chỉ giữ lại các trường thông tin (mang tính đăng nhập) thì sẽ không có cơ sở được khai thác và lưu trữ thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo vệ bí mật về dữ liệu cá nhân. Ngoài ra, việc khai thác dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cũng mang tính chất thời điểm với nguyên tắc dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là “đúng, đủ, sạch, sống”. Vì vậy, nếu bỏ hết các trường thông tin cần thiết thì các cơ quan không có dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước. Do đó, ngoài các trường thông tin mang tính đầu vào (họ tên, số định danh, ngày tháng năm sinh) các cơ quan cần phải xác định rõ các vấn đề sau:

+ Các trường thông tin không cần thiết đối với cả người dân cũng như đối với cơ quan quản lý nhà nước: Nghiên cứu xử lý theo hướng lược bỏ đối với các thông tin này.

+ Các trường thông tin cần thiết để bảo đảm quản lý nhà nước đã có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì **không yêu cầu người dân cung cấp** nhưng vẫn phải quy định trong văn bản để các đơn vị có cơ sở pháp lý để được khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (là cơ sở để giải quyết hồ sơ trực tuyến, điền form các biểu mẫu, lưu trữ hồ sơ...).

+ Các cơ quan rà soát, đánh giá kỹ đối tượng điều chỉnh và điều kiện cụ thể để xác định thủ tục không thể chuyển sang phương thức trực tuyến; thủ tục có thể bổ sung phương thức trực tuyến bên cạnh phương thức truyền thống để bảo đảm được quyền của người dân, doanh nghiệp cũng như tính khả thi, phù hợp với hạ tầng hiện có. Đồng thời, phải xác định Nhà nước sẽ sẵn sàng đáp ứng các phương thức giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp (bao gồm truyền thống và trực tuyến), người dân có quyền lựa chọn các phương thức thực hiện phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mình.

Trên cơ sở xác định rõ các nội dung nêu trên thì có cách thức quy định văn bản cho phù hợp (có quy trình, biểu mẫu phù hợp với phương thức truyền thống; quy trình, biểu mẫu phù hợp với phương thức trực tuyến).

### **1.2. Về lộ trình xử lý kết quả**

Qua tổng hợp kết quả rà soát của các bộ, cơ quan ngang bộ cho thấy, một số văn bản đang trong quá trình soạn thảo, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản; một số văn bản đã đề xuất được cụ thể thời gian xử lý (bao gồm cả văn bản đề xuất xử lý sau khi các văn bản là căn cứ pháp lý trực tiếp (luật, nghị định) đang được sửa đổi được ban hành). Tuy nhiên, phần nhiều văn bản chưa đề xuất được thời gian cụ thể do: Chờ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoàn thiện; hoặc sau khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hoặc theo lộ trình triển khai Đề án 06.

Tại cuộc họp, thành viên Nhóm thường trực triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản triển khai Đề án 06 của Tổ công tác về rà soát văn bản (thuộc các đơn vị của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ) cho rằng, đối với các văn bản chưa đề xuất được cụ thể thời gian xử lý với lý do chờ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoàn thiện; hoặc sau khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hoặc theo lộ trình triển khai Đề án 06: Đề nghị các bộ, ngành xác định cụ thể thời gian xử lý các văn bản; việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được quy định tại Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021) và Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác.

## **2. Về kiến nghị đối với Tổ công tác triển khai Đề án 06**

**2.1.** Cơ quan thường trực Tổ công tác về rà soát văn bản cho rằng, việc xác định quy định cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung và phương án xử lý văn bản có tác động lớn đến nội dung các văn bản sửa đổi, bổ sung cũng như việc giải quyết các thủ tục hành chính và công tác quản lý nhà nước sau này. Do vậy, để các bộ, cơ quan nhận thức thống nhất, từ đó có phương án xử lý văn bản quy phạm pháp

luật chính xác, phù hợp với cơ sở hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả sau khi văn bản có hiệu lực, đáp ứng các mục tiêu của Đề án 06, cũng như là cơ sở để Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho ý kiến độc lập, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Tổ công tác rà soát văn bản trân trọng đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 cho ý kiến đối với các nội dung chưa có cách hiểu thống nhất nêu trên.

**2.2.** Trên cơ sở đó, đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 quán triệt để các bộ, cơ quan hiểu thống nhất về quy trình, cách thức kết nối, chia sẻ và phạm vi khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để các bộ, cơ quan chủ động đề xuất lộ trình xử lý văn bản, xác định đúng các nội dung quy định cần xử lý và phương án quy định văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với cơ sở hạ tầng kỹ thuật và việc chia sẻ thông tin hiện nay, bảo đảm tính khả thi, tạo thuận tiện, bảo đảm được quyền lợi của người dân, doanh nghiệp nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu quản lý của cơ quan nhà nước.

**2.3.** Đề nghị Bộ Công an (Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06) chủ trì xây dựng tài liệu hướng dẫn xây dựng văn bản mẫu cho việc xử lý một văn bản cụ thể theo cách thức vận hành kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để các bộ, ngành hình dung, bảo đảm thực hiện thống nhất trong quy trình, cách thức thực hiện được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật và khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và quản lý nhà nước của các bộ, ngành.

Trên đây là đề nghị cho ý kiến về việc xử lý văn bản quy phạm pháp luật có quy định khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Tổ công tác về rà soát văn bản rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó Thủ tướng CP Trần Lưu Quang (để b/c);
- Phó Thủ tướng CP Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Tổ trưởng TCT (để b/c);
- Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông (để p/h);
- Lưu: VT, TCT, KTrVB (NC, Giang).

**KT. TỔ TRƯỞNG  
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC**

**THỦ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP  
Nguyễn Thanh Tịnh**